

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 209/NQ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 209/NQ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới (Nghị quyết số 209/NQ-CP), UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) trong tình hình mới trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

b) Xác định rõ trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo về công tác ATVSLĐ nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người sử dụng lao động (NSDLĐ), người lao động (NLĐ) và người dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác ATVSLĐ.

c) Xây dựng môi trường lao động an toàn, đảm bảo sức khỏe, tính mạng, tài sản của người dân, NLĐ và doanh nghiệp. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của NLĐ, NSDLĐ trong thực hiện chế độ, chính sách về ATVSLĐ. Hạn chế tai nạn lao động (TNLĐ), Bệnh nghề nghiệp (BNN) xảy ra.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai, thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo đồng bộ từ tỉnh đến huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị, địa phương theo đúng yêu cầu, nội dung của Chỉ thị số 31-CT/TW, Nghị quyết số 209/NQ-CP; lồng ghép với các nội dung phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương.

b) Tăng cường kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp

vi phạm các quy định về ATVSLĐ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng người dân, NLĐ.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Phần đầu trung bình hằng năm: Giảm 4% tần suất tai nạn lao động chết người; Tăng thêm 5% số người lao động được khám bệnh nghề nghiệp, 5% số cơ sở được quan trắc môi trường lao động; Tăng thêm 30 doanh nghiệp nhỏ và vừa áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý công tác an toàn - vệ sinh lao động;

2. 100% người lao động đã xác nhận bị TNLĐ và BNN được điều trị, chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng; 100% các vụ TNLĐ chết người được điều tra, xử lý.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN

Nội dung nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm, giải pháp trọng tâm thực hiện và thời gian triển khai thực hiện nêu tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm cho các đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí lồng ghép các chương trình, đề án, kế hoạch của các sở, ngành, địa phương; nguồn kinh phí hợp pháp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan đến công tác ATVSLĐ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, tổ chức đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

b) Chỉ đạo các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch này nhằm góp phần hạn chế TNLĐ, BNN xảy ra, nâng cao chất lượng hoạt động công tác ATVSLĐ tại đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin, tư vấn, phổ biến pháp luật về ATVSLĐ cho cán bộ quản lý tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hoạt động thông tin tuyên truyền nhân Tháng hành động về ATVSLĐ hằng năm. Chú trọng đến khu vực người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có nhiều nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; các hoạt động triển khai Chương trình An toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh và các hoạt động hỗ trợ phòng ngừa chia sẻ rủi ro, chi phí quản lý bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

d) Tăng cường thanh tra, kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc chấp hành các quy định về ATVSLĐ của các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực có

nhiều nguy cơ xảy ra tai nạn lao động. Xử lý nghiêm các hành vi, vi phạm theo quy định của pháp luật về ATVSLĐ để đảm bảo người lao động được làm việc trong điều kiện ATVSLĐ; bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác ATVSLĐ.

đ) Quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện ATVSLĐ; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

e) Tổng hợp báo cáo và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai kế hoạch chăm sóc và nâng cao sức khỏe NLĐ, phòng chống BNN trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về nguy cơ tác hại của BNN và các biện pháp phòng, chống; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế làm nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đảm bảo chất lượng quan trắc môi trường lao động, sơ cứu, cấp cứu, chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho NLĐ bị TNLĐ và BNN.

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ phụ trách công tác y tế lao động việc thực hiện các quy định về công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe NLĐ và phòng, chống BNN; hướng dẫn các cơ sở lao động thực hiện các biện pháp kiểm soát phòng ngừa các yếu tố có hại, cải thiện điều kiện làm việc, tổ chức các hoạt động chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho NLĐ, công tác báo cáo y tế lao động.

c) Tăng cường quản lý nhà nước về quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Quản lý, chặt chẽ các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ tại các cơ sở y tế.

3. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở dự toán hàng năm do đơn vị lập; Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên (theo phân cấp ngân sách) để thực hiện Kế hoạch theo quy định Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Trên cơ sở khả năng cân đối vốn, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tổng hợp, cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư từ ngân sách, thực hiện Kế hoạch theo tiến độ hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị liên quan, tiến hành các thủ tục phê duyệt tiếp nhận các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và hỗ trợ phát triển không chính thức (NGO) cho các Chương trình, Dự án viện trợ liên quan ATVSLĐ.

5. Sở Xây dựng

a) Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường kiểm tra việc thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng đối với các công trình xây dựng chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý, đặc biệt là các công trình xây dựng có tầng hầm, công trình xây dựng cao tầng có lắp đặt, sử dụng thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đình chỉ thi công đối với các nhà thầu không tuân thủ đúng quy định về an toàn lao động tại các công trình xây dựng theo quy định.

b) Hướng dẫn chủ đầu tư, quản lý dự án, giám sát thi công và nhà thầu thi công công trình xây dựng thực hiện nghiêm các biện pháp quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh theo quy định.

6. Sở Công Thương

Tăng cường thực hiện quản lý nhà nước về công tác ATVSLĐ trong lĩnh vực ngành quản lý như: xăng dầu, an toàn điện, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, khí dầu mỏ hóa lỏng, cơ khí, luyện kim và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn....

7. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tuyên truyền về công tác ATVSLĐ trong thi công các công trình giao thông. Quản lý chặt chẽ máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động lắp đặt, sử dụng trên phương tiện giao thông vận tải.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan tuyên truyền, hướng dẫn nông dân và thành viên hợp tác xã nông nghiệp về các biện pháp ATVSLĐ trong sản xuất, buôn bán, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thuốc thú y, thức ăn, chế phẩm sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp.

b) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương kiểm tra, hướng dẫn công tác an toàn lao động trong sử dụng máy móc, thiết bị, sử dụng điện sản xuất nông nghiệp và trong các làng nghề.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về công tác bảo vệ môi trường theo thẩm quyền quy định.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thông tin, tuyên truyền nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 209/NQ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ATVSLĐ trong tình hình mới trên hệ thống thông tin cơ sở và các

phương tiện truyền thông đại chúng khác trên địa bàn tỉnh.

Đề nghị các cơ quan báo chí địa phương và Văn phòng đại diện, phóng viên thường trú các cơ quan báo chí Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh thông tin, tuyên truyền các hoạt động triển khai thực hiện Nghị quyết số 209/NQ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 31 CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ATVSLĐ trong tình hình mới.

11. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị, doanh nghiệp liên quan triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực ATVSLĐ cho đội ngũ cán bộ làm công tác ATVSLĐ.

12. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

Tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền công tác ATVSLĐ tại các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp và chỉ đạo các doanh nghiệp báo cáo kịp thời cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về các vụ tai nạn lao động chết người hoặc làm bị thương nặng từ hai người lao động trở lên hoặc các sự cố kỹ thuật gây mất ATVSLĐ nghiêm trọng xảy ra trong các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

13. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Chỉ đạo các cấp Công đoàn tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các chính sách pháp luật về ATVSLĐ; phong trào quần chúng làm công tác ATVSLĐ; phong trào tự cải thiện điều kiện lao động tại nơi làm việc, trọng tâm về văn hóa an toàn và tăng trưởng xanh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TLĐ ngày 03/3/2017 về việc tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” trong tình hình mới; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 08/KL-BCH ngày 11/01/2023 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10c/NQ-BCH ngày 12/01/2017 về “Nâng cao hiệu quả công tác ATVSLĐ của tổ chức công đoàn trong tình hình mới”; đẩy mạnh việc phát triển về số lượng, đồng thời nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên ở các cơ sở sản xuất”. Đẩy mạnh hoạt động đối thoại về đảm bảo điều kiện làm việc ATVSLĐ; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

14. Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền về chính sách bảo hiểm xã hội; quyền lợi của người lao động tham gia bảo hiểm bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện. Vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Cải cách thủ tục hành chính, hướng dẫn các đối tượng tham gia bảo hiểm tai nạn bắt buộc và tự nguyện; chi trả đầy đủ, nhanh

chống, kịp thời các chế độ đối với người lao động. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định.

15. Đề nghị Liên minh Hợp tác xã tỉnh và Hội Nông dân tỉnh

a) Đề nghị Liên minh Hợp tác xã tỉnh chủ động phối hợp với sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các hoạt động tuyên truyền, huấn luyện công tác ATVSLĐ trong các hợp tác xã theo các nội dung tại Kế hoạch này.

b) Đề nghị Hội Nông dân tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai tuyên truyền, huấn luyện ATVSLĐ cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; triển khai các mô hình cải thiện điều kiện làm việc trong khu vực nông nghiệp, nông thôn; phong trào nông dân sản xuất kinh doanh bảo đảm ATVSLĐ; tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ATVSLĐ cho đội ngũ cán bộ Hội cơ sở.

16. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo các nội dung của Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

b) Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về ATVSLĐ các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ. Đặc biệt, chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra công tác ATVSLĐ các công trình xây dựng theo phân cấp quản lý, trong đó lưu ý các công trình xây dựng nhà ở riêng lẻ, các công trình xây dựng dân sinh, các nhà thầu tư nhân không có pháp nhân, sử dụng lao động làm việc không theo hợp đồng lao động tại địa phương. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về công tác bảo vệ môi trường theo thẩm quyền phân cấp.

c) Triển khai thực hiện Tháng hành động về ATVSLĐ hàng năm.

d) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức, tuyên truyền pháp luật về ATVSLĐ, hướng dẫn cán bộ xã, phường, thị trấn trong việc thực hiện thống kê báo cáo tai nạn lao động đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động theo quy định tại Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn vệ sinh lao động.

e) Báo cáo kịp thời đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan công an cấp huyện khi có sự cố, tai nạn chết người để giải quyết theo quy định của pháp luật.

f) Hằng năm, bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp đề ra.

17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh

Tăng cường tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng

lớp nhân dân chấp hành các quy định về ATVSLĐ. Tham gia xây dựng văn hóa an toàn tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương ở khu dân cư. Chủ động giám sát, kịp thời phát hiện, kiến nghị, đề xuất các giải pháp đảm bảo ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh.

18. Các đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh

a) Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung tại Kế hoạch này. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về ATVSLĐ, trong đó tập trung các nội dung cụ thể như: Phân công, bố trí người có đầy đủ chuyên môn, năng lực làm công tác ATVSLĐ chuyên trách hoặc bán chuyên trách; tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho các đối tượng theo quy định; thực hiện việc kiểm định các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trước khi đưa vào sử dụng; trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLĐ và có biện pháp kiểm tra, giám sát buộc NLĐ sử dụng đúng và đầy đủ các phương tiện trang bị bảo vệ cá nhân đã được cấp phát. Bố trí người làm công tác y tế hoặc thành lập bộ phận y tế chịu trách nhiệm chăm sóc và quản lý sức khỏe của NLĐ theo quy định. Thực hiện quản lý, chăm sóc và khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho NLĐ, sơ cấp cứu TNLĐ; quan trắc môi trường lao động, đảm bảo điều kiện lao động, chế độ cho NLĐ làm việc tiếp xúc với yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc.

b) Tăng cường công tác tự kiểm tra về ATVSLĐ để phát hiện những thiếu sót và có biện pháp chấn chỉnh kịp thời; thường xuyên hướng dẫn, nhắc nhở NLĐ nhận diện các yếu tố nguy hiểm có nguy cơ xảy ra TNLĐ và các biện pháp ngăn ngừa; thực hiện khai báo sử dụng thiết bị kiểm định theo quy định tại Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

c) Chú trọng thực hiện công tác thống kê, báo cáo, khai báo kịp thời đối với những trường hợp xảy ra TNLĐ chết người, TNLĐ làm bị thương nặng từ hai người lao động trở lên thì có trách nhiệm báo cáo ngay với cơ quan Công an cấp huyện (nơi xảy ra tai nạn) và Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để kịp thời có biện pháp xử lý theo quy định pháp luật.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan ban hành Kế hoạch triển khai và thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện; kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc về Sở Lao động - Thương và Xã hội để được xử lý hoặc tham mưu UBND tỉnh giải quyết theo quy định.

2. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12), các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương được phân công nhiệm vụ tại Kế hoạch này có trách nhiệm báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thường trực Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 209/NQ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục tăng cường

sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ATVSLĐ trong tình hình mới, đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các Hội, đoàn thể tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các đơn vị, DN, NSDLĐ (giao UBND cấp huyện gửi);
- TTCN và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, KGVX (N- 10b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

H'Yim Kđoh